

QUYẾT ĐỊNH

**V/v phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh Phú Yên
giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Du lịch năm 2017;

Căn cứ Nghị định 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 103/NQ-CP của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị khóa XII về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Quyết định số 1685/QĐ-TTg ngày 05/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Cơ cấu lại ngành du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển thành ngành kinh tế mũi nhọn;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-TTg ngày 22/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-TTg ngày 13/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch hệ thống du lịch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 382/QĐ-TTg ngày 21/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch hệ thống du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Phú Yên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Chương trình hành động số 09/CTr-TU ngày 18/8/2021 của Tỉnh ủy tỉnh Phú Yên về đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025, phấn đấu đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh vào năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Phú Yên thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đầu tư phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025, phấn đấu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh vào năm 2030;

Căn cứ Kết luận số 741-KL/TU ngày 22/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về dự thảo Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Phú Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050”;

Xét đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1485/TTr-SVHTTDL ngày 24/4/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển du lịch tỉnh Phú Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung chính như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN DU LỊCH

1. Quan điểm phát triển

- Phát triển du lịch tỉnh Phú Yên với vai trò là ngành kinh tế mũi nhọn và là ngành kinh tế tổng hợp; tạo động lực trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; có hệ thống cơ sở hạ tầng và dịch vụ du lịch đồng bộ, hiện đại, giàu bản sắc văn hóa; thúc đẩy mạnh mẽ tái cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại, tăng dần tỷ trọng đóng góp của khối ngành dịch vụ - du lịch trong tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP); tạo động lực thúc đẩy các ngành, lĩnh vực khác phát triển.

- Phát huy lợi thế khác biệt về tiềm năng du lịch Phú Yên với vị trí địa lý thuận lợi nằm trên trục giao thông Bắc-Nam với đường bộ, đường sắt đi ngang, có cảng hàng không, cảng biển, có Quốc lộ 29 kết nối Tây nguyên, có cảnh quan thiên nhiên đa dạng, khí hậu trong lành, văn hóa sâu sắc, con người hiền hòa để tập trung khai thác, phát triển và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch đặc thù nhằm thỏa mãn nhu cầu đa dạng của du khách và tạo ấn tượng bởi tính thuận tiện, độc đáo, nguyên sơ, sáng tạo, từng bước tạo dựng thương hiệu du lịch Phú Yên.

- Tiếp cận xu thế phát triển du lịch trong nước và quốc tế trong đổi mới, sáng tạo, trong chuyển đổi số, số hóa trong phát triển du lịch; Ứng dụng mạnh mẽ thành tựu của khoa học công nghệ và phát huy yếu tố con người để tạo đột phá trong phát triển sản phẩm và xây dựng thương hiệu du lịch, đảm bảo cho phát triển du lịch bền vững ở Phú Yên.

- Phát triển đồng thời cả thị trường du lịch nội địa và quốc tế, trong đó giữ mức tăng trưởng cao của thị trường nội địa, kết hợp đẩy mạnh xúc tiến các thị trường quốc tế, đặc biệt là phân đoạn thị trường chi trả cao, lưu trú dài ngày, du lịch mạo hiểm, các phân đoạn thị trường khắc phục tính mùa của du lịch nội địa và điều kiện khí hậu thời tiết ở Phú Yên, các phân đoạn thị trường “ngách” ít cạnh tranh.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, chất lượng, có thương hiệu và sức cạnh tranh cao; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ hiện đại, áp dụng các mô hình tiên tiến cho phát triển du lịch.

- Phát triển du lịch xanh, gắn với tôn tạo, gìn giữ cảnh quan thiên nhiên, di sản văn hóa, đảm bảo bình đẳng, công bằng xã hội, tạo thuận lợi cho cộng đồng tham gia làm du lịch trên quan điểm lấy người dân làm trung tâm, người dân cùng tham gia làm du lịch và được hưởng lợi từ du lịch, góp phần cải thiện sinh kế và nâng cao mức sống của người dân, góp phần thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. ✓

- Phát triển du lịch gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội; xây dựng môi trường du lịch an toàn, thân thiện, mến khách.

2. Mục tiêu phát triển

2.1. Mục tiêu chung

Xây dựng Phú Yên trở thành trung tâm du lịch, dịch vụ lớn trong khu vực và cả nước. Phần đầu đưa du lịch Phú Yên trở thành một điểm nhấn quan trọng trong liên kết phát triển du lịch giữa các tỉnh Tây Nguyên và duyên hải Miền Trung, tạo nền tảng đến năm 2030, du lịch Phú Yên trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, có đóng góp lớn vào nền kinh tế của tỉnh, công nghiệp “sạch” mang bản sắc riêng của Phú Yên và khu vực.

2.2. Mục tiêu cụ thể

Các chỉ tiêu chính:

a. Về khách du lịch

- Năm 2025: Thu hút được khoảng trên 4,5 triệu lượt khách, trong đó:
 - + Khách du lịch quốc tế: 45 nghìn lượt, trong đó có 34 nghìn lượt lưu trú.
 - + Khách du lịch nội địa: 4,455 triệu lượt, trong đó có khoảng 2,7 triệu lượt khách lưu trú.
- Phần đầu đến năm 2030: Thu hút được trên 7 triệu lượt khách, trong đó:
 - + Khách du lịch quốc tế: 600 nghìn lượt, trong đó có 460 nghìn lượt khách lưu trú.
 - + Khách du lịch nội địa: 6,4 triệu lượt, trong đó có 4 triệu lượt lưu trú.
- Phần đầu đến năm 2050: Thu hút được trên 30 triệu lượt khách, trong đó:
 - + Khách du lịch quốc tế: 9 triệu lượt, trong đó có khoảng 7,2 triệu lượt khách lưu trú.
 - + Khách du lịch nội địa: 21 triệu lượt, trong đó có khoảng 13,5 triệu lượt khách lưu trú.

b. Về tổng thu từ khách du lịch

- Năm 2025 đạt khoảng 11.000 tỷ đồng.
- Phần đầu đến năm 2030 đạt khoảng 20.000 - 23.000 tỷ đồng.
- Phần đầu đến năm 2050 đạt khoảng 77.000 - 186.000 tỷ đồng.

c. Về đóng góp của du lịch trong cơ cấu GRDP của tỉnh

- Năm 2025 đạt khoảng 7.500 tỷ đồng; chiếm 7,4 % trong GRDP.
- Đến năm 2030 đạt 11.500 - 14.200 tỷ đồng; đạt 10%, phần đầu đạt trên 15% trong GRDP.
- Đến năm 2050 đạt 50.000 - 97.500 tỷ đồng.

d. Về ngày lưu trú bình quân.

- Đến năm 2025:

+ Khách lưu trú quốc tế: 2,6 ngày/lượt khách.

+ Khách lưu trú nội địa: 1,8 ngày/lượt khách.

- Đến năm 2030:

+ Khách lưu trú quốc tế: 3 ngày/lượt khách.

+ Khách lưu trú nội địa: 2,2 ngày/lượt khách.

- Đến năm 2050:

+ Khách lưu trú quốc tế: 3,5 ngày/lượt khách.

+ Khách lưu trú nội địa: 3 ngày/lượt khách.

đ. Về cơ sở lưu trú du lịch

- Năm 2025, toàn tỉnh cần có 8.500 - 9.000 buồng lưu trú.

- Phân đầu đến năm 2030, toàn tỉnh cần có 16.900 - 20.800 buồng lưu trú.

- Phân đầu đến năm 2050, toàn tỉnh cần có 33.000 - 46.000 buồng lưu trú.

e. Về lao động ngành du lịch

- Năm 2025, toàn tỉnh cần có 24.300 lao động du lịch, trong đó có 8.100 lao động trực tiếp.

- Phân đầu đến năm 2030, toàn tỉnh cần có 46.200 lao động du lịch, trong đó có 15.400 lao động trực tiếp.

- Phân đầu đến năm 2050, toàn tỉnh cần có 102.300 lao động du lịch, trong đó có 34.100 lao động trực tiếp.

g. Về nhu cầu vốn đầu tư

- Giai đoạn 2026 - 2030 cần thu hút được khoảng 13.250 tỷ đồng.

- Giai đoạn 2031 - 2050 cần thu hút được khoảng 77.000 tỷ đồng.

h. Về môi trường

- Phân đầu đạt 100% người dân và doanh nghiệp tham gia hoạt động du lịch có thái độ, văn hóa ứng xử thân thiện với môi trường, lịch sự với khách du lịch.

- Phân đầu 100% cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch áp dụng công nghệ sạch đảm bảo tiêu chuẩn vệ sinh môi trường. Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú, nhà hàng, vui chơi giải trí phải có biện pháp xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn chất lượng quy định và đảm bảo thu gom, xử lý chất thải, rác thải đạt 100%.

II. CÁC ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH PHÚ YÊN ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

1. Định hướng phát triển sản phẩm du lịch

Với những giá trị cạnh tranh nổi bật nhất về vị trí địa lý, thiên nhiên, lịch sử, văn hóa, hạ tầng giao thông và lợi thế “người đi sau”; trên cơ sở bám sát đặc điểm tài nguyên du lịch của tỉnh, phát huy lợi thế so sánh của các giá trị tài

nguyên du lịch đặc trưng, cốt lõi để xây dựng các dòng sản phẩm du lịch đặc thù, khác biệt, tạo thương hiệu riêng và có sức cạnh tranh cao; đồng thời vừa đảm bảo tính trọng tâm, trọng điểm, vừa đảm bảo tính đa dạng hóa để đáp ứng nhu cầu của thị trường; phù hợp với định hướng phát triển chung của ngành du lịch cả nước và du lịch khu vực duyên hải Nam Trung Bộ, đảm bảo tính kết nối trong vùng và liên vùng, toàn diện, lâu dài và bền vững trên cơ sở không gian phát triển mở rộng; phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội và tình hình thực tế tại địa phương; phù hợp với bối cảnh phát triển mới, những xu hướng du lịch mới trong nước và trên thế giới. Phát triển đồng bộ các nhóm sản phẩm du lịch của tỉnh Phú Yên theo thứ tự ưu tiên gồm: Nhóm sản phẩm du lịch đặc thù; Nhóm sản phẩm du lịch chủ đạo; Nhóm sản phẩm du lịch bổ trợ. Cụ thể như sau:

1.1. Nhóm sản phẩm du lịch đặc thù: Tập trung, ưu tiên phát triển 2 nhóm sản phẩm du lịch đặc thù, bao gồm:

a. Nhóm sản phẩm **“Du lịch Phú Yên - Miền di sản thiên nhiên và di sản Văn hóa Đá”** gắn với Công viên địa chất Phú Yên, thành sản phẩm du lịch đặc thù có ý nghĩa cấp vùng duyên hải Nam Trung Bộ và cấp quốc gia.

Định hướng phát triển sản phẩm **“Du lịch Phú Yên - Miền di sản thiên nhiên và di sản Văn hóa Đá”** theo từng giai đoạn cụ thể như sau:

Giai đoạn 2025 - 2030: Khai thác các giá trị tài nguyên hiện có liên quan đến “Di sản đá tự nhiên” và “Di sản Văn hóa Đá” phát triển đa dạng dịch vụ du lịch phục vụ du lịch đại chúng (du lịch đại trà) trong giới hạn sức chịu tải môi trường, sức chứa không gian tài nguyên và có tính toán đến yếu tố bảo tồn. Thành lập Công viên địa chất Phú Yên và lập hồ sơ trình UNESCO công nhận là Công viên địa chất toàn cầu để bảo tồn, khai thác bền vững các giá trị di sản địa chất, di sản văn hóa và đa dạng sinh học trong vùng, phục vụ các hoạt động du lịch nghiên cứu, khám phá, trải nghiệm.

Giai đoạn 2031 - 2050: Khai thác nâng cao các giá trị tài nguyên du lịch gắn với di sản thiên nhiên và văn hóa đá để phát triển mở rộng thêm các dịch vụ du lịch chất lượng, đẳng cấp, hướng đến các phân khúc thị trường khách cao cấp, khách trí thức, nâng cấp sản phẩm **“Du lịch Phú Yên - Miền di sản thiên nhiên và Di sản Văn hóa Đá”** mang thương hiệu quốc tế sau khi Công viên địa chất Phú Yên trở thành Công viên địa chất toàn cầu UNESCO và đệ trình Hồ sơ công nhận di sản thiên nhiên thế giới cho gành Đá Đĩa.

b. Phát triển nhóm sản phẩm **“Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ trên núi”** thành sản phẩm du lịch đặc thù của Phú Yên và khu vực duyên hải Nam Trung Bộ

Định hướng phát triển sản phẩm **“Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Hồ trên núi”** theo từng giai đoạn cụ thể như sau:

Giai đoạn 2025 - 2030: Khai thác, phát triển trọng tâm, trọng điểm một số khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng núi, hồ tại những địa phương có giá trị tài nguyên du lịch hồ độc đáo cả về giá trị cảnh quan tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên ✓

nhiên, khí hậu và văn hóa bản địa. Định hướng đến năm 2030 có ít nhất 02 khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng hồ đi vào hoạt động.

Giai đoạn 2031 - 2050: Khai thác mở rộng sản phẩm du lịch sinh thái hồ sang các địa phương khác có tiềm năng, hình thành “chuỗi du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng núi, hồ” tại các địa phương phía Tây của tỉnh.

1.2. Nhóm sản phẩm du lịch chủ đạo: Đẩy mạnh phát triển 04 dòng sản phẩm du lịch chủ đạo gồm: Du lịch biển, đảo; du lịch văn hóa; du lịch nông nghiệp - nông thôn; du lịch sinh thái.

a. Du lịch biển, đảo

Giai đoạn 2025 - 2030:

- Phát triển đa dạng sản phẩm, dịch vụ du lịch biển, đảo đáp ứng đồng thời thị trường khách cao cấp và khách đại trà, khách nội địa và khách quốc tế. Đây là giai đoạn Phú Yên cần tập trung thu hút khách du lịch, gia tăng số lượng khách, cả khách cao cấp và khách đại trà nhằm rút ngắn khoảng cách phát triển với các địa phương lân cận.

- Các sản phẩm, dịch vụ du lịch chủ đạo ưu tiên khai thác: Nghỉ dưỡng trên mặt nước (du thuyền, nhà nổi bungalow), nghỉ dưỡng cao cấp trên bờ; du thuyền, tham quan trải nghiệm trên nước, tham quan thắng cảnh biển, check-in; thể thao mặt nước; lặn biển ngắm san hô, khám phá hệ sinh thái biển; câu cá biển; thưởng thức ẩm thực đặc sản biển; vui chơi, giải trí trên bờ; lễ hội - sự kiện, du lịch cộng đồng gắn với các làng chài, làng nghề,... Xây dựng thủy cung, công viên nước trên biển.

Giai đoạn 2031 - 2050: Tiếp tục khai thác có hiệu quả các sản phẩm du lịch biển, đảo đã được định hướng trong giai đoạn trước. Ưu tiên phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch biển đảo cao cấp, hướng tới các phân khúc thị trường khách có khả năng chi tiêu cao, lưu trú dài ngày. Phát triển sản phẩm du lịch biển - đảo cao cấp.

b. Du lịch văn hóa

Giai đoạn 2025 - 2030:

- Khai thác có hiệu quả sản phẩm du lịch văn hóa - lịch sử, tham quan di tích, tìm hiểu lịch sử cách mạng gắn với các cuộc đấu tranh dựng nước, mở mang bờ cõi và bảo vệ tổ quốc qua các thời kỳ trên mảnh đất Phú Yên. Tập trung khai thác một số di tích tiêu biểu, điển hình, có giá trị văn hóa và mang tính giáo dục cao, còn lưu giữ được các hiện vật cổ, dấu tích xưa, có khả năng thu hút, hấp dẫn khách du lịch. Xây dựng *Tuyến du lịch chuyên đề “Nhớ về nguồn cội - Phú Yên”* kết nối các điểm di tích lịch sử cách mạng; xây dựng bài thuyết minh hướng dẫn du lịch kể về lịch sử đấu tranh bảo vệ tổ quốc của người dân mảnh đất Phú Yên.

- Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với tín ngưỡng, tôn giáo, hành hương, tham quan các di tích tâm linh chùa, đình, đền, tháp, nhà thờ. Tập trung khai thác một số di tích, công trình tín ngưỡng, tôn giáo tiêu biểu, điển hình, có

giá trị tâm linh, tín ngưỡng và sức ảnh hưởng trong đời sống tinh thần của người dân, có kiến trúc nghệ thuật độc đáo, có cảnh quan đẹp.

- Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với các lễ hội truyền thống, tạo điểm nhấn thu hút khách du lịch. Ưu tiên lựa chọn, khai thác một số lễ hội truyền thống tiêu biểu, điển hình mang bản sắc văn hóa đặc trưng của tỉnh Phú Yên. Định hướng tổ chức 02 lễ hội quy mô cấp tỉnh (hàng năm), gồm (1) *Lễ hội cầu ngư (tại các di tích thờ cá Ông ở một số địa phương như thị xã Sông Cầu, thị xã Đông Hòa)* và (2) *Lễ hội Đầm Ô Loan (huyện Tuy An) - di tích thắng cảnh quốc gia*.

- Phát triển sản phẩm du lịch văn hóa gắn với các lễ hội đương đại đặc sắc, có sức hấp dẫn, thu hút những người nổi tiếng để tham dự tạo sức lan tỏa và hiệu ứng quảng bá, thu hút khách du lịch. Định hướng tổ chức 02 lễ hội quy mô cấp vùng và cấp quốc gia: (1) *Lễ hội cá ngư đại dương và ẩm thực biển duyên hải Nam Trung Bộ* và (2) *Festival văn hóa - nghệ thuật đương đại và điện ảnh Phú Yên*.

Giai đoạn 2031 - 2050: Tiếp tục khai thác hiệu quả các sản phẩm đã được định hướng giai đoạn trước; đồng thời, phát triển mới các sản phẩm du lịch văn hóa phù hợp với bối cảnh mới, giai đoạn phát triển mới, xu hướng du lịch mới.

c. Du lịch nông nghiệp - nông thôn

Khai thác tối đa lợi thế về tiềm năng và giá trị tài nguyên du lịch nông nghiệp, nông thôn để phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch, tạo hướng đi đột phá cho du lịch tỉnh Phú Yên.

Giai đoạn 2025 - 2030: Phát triển mô hình du lịch tại các trang trại nông nghiệp (farmstay), đặc biệt tại các trang trại hữu cơ (Organic Farm), cho các mục đích tham quan học tập, check-in chụp ảnh, trải nghiệm hoạt động nông nghiệp. Phát triển mô hình “Điểm du lịch nông thôn kiểu mẫu” gắn với các giá trị tài nguyên nông nghiệp - nông thôn đặc sắc, độc đáo, đa dạng, trước mắt tập trung ưu tiên phát triển 2 mô hình: (1) *Thôn Ngọc Lãng (xã Bình Ngọc, thành phố Tuy Hòa)* và (2) *Thôn Vinh Ba (xã Hòa Đồng, huyện Tây Hòa)*.

Giai đoạn 2031 - 2050: Tiếp tục khai thác có hiệu quả các sản phẩm du lịch nông nghiệp, nông thôn đã được định hướng trong giai đoạn trước; đồng thời, phát huy lợi thế tài nguyên, đẩy mạnh khai thác các sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn đa dạng tại các địa phương có tiềm năng như Đông Hòa, Tây Hòa, Sông Hinh, Phú Hòa, Đồng Xuân...

d. Du lịch sinh thái

Phú Yên sở hữu các hệ sinh thái khá đa dạng và đầy đủ, bao gồm hệ sinh thái biển, đảo, hệ sinh thái rừng ở các huyện, thị xã phía Đông; hệ sinh thái đồng cỏ, thảo nguyên (cao nguyên Vân Hòa); hệ sinh thái nước ngọt gắn với sông, suối, hồ, đầm, đập phân bố đều khắp tỉnh. Khai thác lợi thế tài nguyên này để phát triển du lịch sinh thái trở thành sản phẩm du lịch chủ đạo của tỉnh trong giai đoạn 2025 - 2030 và các năm tiếp theo. ✓

Giai đoạn 2025 - 2030: Tập trung phát triển sản phẩm “Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng Hồ trên núi” tại một số huyện phía Tây như đã được định hướng là sản phẩm đặc thù của tỉnh Phú Yên và vùng Nam Trung Bộ, gắn với bản sắc văn hóa cộng đồng địa phương. Phát triển các sản phẩm du lịch sinh thái các khu vực được quy hoạch như: Thác J’rai Tang, thác H’Ly; thác Vực Hòm; thác Vực Phun; suối Đập Hàn.

Giai đoạn 2031 - 2050: Tiếp tục khai thác mở rộng, phát triển du lịch sinh thái tại các địa phương khác có tiềm năng, sở hữu tài nguyên tự nhiên gắn với rừng, núi, thác, hồ, sông, suối, khu bảo tồn thiên nhiên, hình thành chuỗi du lịch sinh thái của tỉnh Phú Yên.

1.3. Nhóm sản phẩm du lịch bổ trợ

a. Du lịch cộng đồng

Phú Yên sở hữu tài nguyên du lịch cộng đồng khá đa dạng và độc đáo, có thể khai thác, phát triển loại hình du lịch này ở hầu hết các địa phương trong tỉnh với những đặc trưng và sắc thái khác biệt như: *Du lịch cộng đồng miền biển* gắn với các làng chài và giá trị tài nguyên biển đảo (Đông Hòa, Tuy Hòa, Tuy An, Sông Cầu); *Du lịch cộng đồng miền nông thôn* gắn với các giá trị tài nguyên nông nghiệp - nông thôn, các vụ lúa, vụ rau, đồng hoa, vườn cây ăn trái (Tây Hòa, Phú Hòa, Sơn Hòa); *Du lịch cộng đồng miền núi* gắn với bản sắc văn hóa của đồng bào các dân tộc ít người vùng cao và giá trị tài nguyên núi, rừng, thác nước, sông, suối, hồ (Sông Hinh, Đồng Xuân, Sơn Hòa, Tây Hòa).

b. Du lịch đường sông

Phú Yên là địa phương có hệ thống đường sông khá đa dạng, với 3 hệ thống sông chính là sông Ba, sông Kỳ Lộ, sông Bàn Thạch. Trước mắt, giai đoạn 2025 - 2030, tập trung khai thác thí điểm sản phẩm du lịch đường sông “Tháp Nhạn - Sông Đà”, đoạn hạ lưu sông Ba (sông Đà Rằng), từ Khu di tích Tháp Nhạn hướng đến cầu Hùng Vương, vòng qua bán đảo Ngọc Lãng ngược lên cầu đường sắt Đà Rằng, tổng chiều dài tuyến khoảng 3,5km, với các dịch vụ du lịch có thể khai thác, phát triển: bơi thuyền thúng, đi thuyền, văn cảnh sông Đà Rằng, nghe nghệ sĩ, nghệ nhân biểu diễn nghệ thuật truyền thống, thưởng thức ẩm thực ven sông.

c. Du lịch đô thị gắn với loại hình MICE và du lịch về đêm

Phát triển đa dạng các dịch vụ vui chơi, giải trí tại thành phố Tuy Hòa, thị xã Sông Cầu, thị xã Đông Hòa và một số trung tâm huyện lỵ của các huyện có du lịch phát triển, đáp ứng nhu cầu khách du lịch, tăng thời gian lưu trú và chi tiêu của khách du lịch. Một số dịch vụ vui chơi giải trí có thể khai thác, phát triển tại các đô thị phục vụ khách du lịch như: Công viên giải trí, tổ hợp trung tâm thương mại - giải trí, rạp chiếu phim, vũ trường, karaoke, trò chơi giải trí công nghệ, văn nghệ quần chúng, văn nghệ đường phố, kết hợp phố đi bộ, chợ đêm và các khu vực vui chơi giải trí về đêm... Phát triển dịch vụ tổ chức sự kiện, cho thuê địa điểm tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, phát triển loại hình du lịch MICE.

d. Du lịch thể thao và thể thao mạo hiểm

Tổ chức một số giải thi đấu thể thao quần chúng: đua thuyền hồ sông Hinh, đầm Ô Loan; đua xe đạp cung đường ven biển; chạy việt dã; chinh phục núi Đá Bia, các vách núi ven biển,... Nghiên cứu phát triển một số loại hình thể thao mạo hiểm: dù lượn, đua xe địa hình ở một số địa phương miền núi phía Tây (Sông Hinh, Sơn Hòa, Đồng Xuân),...

đ. Du lịch gắn với giáo dục

- Tổ chức các chương trình giáo dục thực tế về bảo vệ môi trường, thiên nhiên tại khu bảo tồn thiên nhiên, vùng Công viên địa chất. Tổ chức các chương trình du lịch chuyên đề, du lịch học đường đến các khu di tích lịch sử cách mạng, giáo dục cho học sinh truyền thống yêu nước, bảo vệ tổ quốc.

- Giáo dục nông nghiệp - nông thôn (cho đối tượng học sinh - sinh viên thành phố), trải nghiệm cuộc sống của người dân nông thôn, ở tại homestay; trải nghiệm sản xuất nông nghiệp, chăm sóc cây trồng, thu hoạch mùa vụ; thăm các nông trại, trang trại, các vườn cây trái, trải nghiệm thu hoạch cây trái.

e. Du lịch ẩm thực và chăm sóc sức khỏe

- Nghiên cứu khai thác một số ẩm thực đặc trưng của Phú Yên (sò huyết, cua huỳnh đế, hàu, ốc nháy, ghẹ, tôm hùm,...) để phục vụ khách du lịch thưởng thức, trải nghiệm.

- Khai thác các nguồn khoáng nóng tự nhiên ở các huyện miền núi phía Tây như suối Lạc Sanh, Triêm Đức, Phú Sen để phát triển các sản phẩm du lịch chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh, phục hồi sức khỏe và làm đẹp. Phát triển sản phẩm du lịch chữa lành (Wellness tourism), du lịch thiền... gắn với các giá trị tâm linh ở Thiền viện Trúc Lâm Phú Yên, chùa Từ Quang, nhà thờ Măng Lãng...; du lịch chăm sóc sức khỏe kết hợp nghỉ dưỡng cao cấp tại Cao nguyên Vân Hoà cho hành trình “biên rừng hòa một” của du khách.

2. Định hướng phát triển thị trường du lịch

2.1. Định hướng phát triển thị trường theo đặc điểm du khách

- Đối với thị trường phân theo lứa tuổi:

+ Khai thác tốt thị trường khách giới trẻ, phù hợp với các loại hình du lịch thể mạnh của Phú Yên; tập trung khai thác phân khúc thị trường khách trung niên có thu nhập cao, có điều kiện kinh tế, đi du lịch Phú Yên với mục đích nghỉ dưỡng, du lịch MICE, du lịch kết hợp công vụ - thương mại.

+ Khai thác phân khúc thị trường khách người cao tuổi có thu nhập cao, có điều kiện kinh tế, du lịch Phú Yên với mục đích nghỉ dưỡng, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe; du lịch thăm lại chiến trường xưa, thăm các di tích lịch sử - cách mạng, du lịch tâm linh. ✓

- Đối với thị trường phân theo nghề nghiệp: Ưu tiên khai thác phân khúc thị trường khách thương nhân, doanh nhân có điều kiện tài chính, thu nhập cao, sẵn sàng chi tiêu cho du lịch nghỉ dưỡng biển, nghỉ dưỡng núi, hồ, du lịch kết hợp công vụ - thương mại, MICE; khai thác phân khúc thị trường khách là cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan nhà nước; người lao động làm việc trong các công ty, tập đoàn lớn, doanh nghiệp nước ngoài có thu nhập ổn định, sẵn sàng chi tiêu cho du lịch của bản thân, gia đình; khai thác phân khúc thị trường khách học sinh, sinh viên gắn với các loại hình du lịch trải nghiệm thực tế, nghiên cứu học tập, giáo dục môi trường, tìm hiểu các giá trị văn hóa - lịch sử, du lịch nông nghiệp - nông thôn, du lịch địa chất.

- Đối với thị trường phân theo mục đích chuyến đi, độ dài chuyến đi: Khai thác tốt thị trường khách gia đình, khách đi theo nhóm bạn, đi du lịch với mục đích nghỉ ngơi, giải trí cuối tuần; khai thác các phân khúc thị trường khách công sở, đi du lịch theo chế độ phúc lợi vào ngày các lễ tết lớn trong năm du lịch với mục đích nghỉ mát, tắm biển, trải nghiệm thiên nhiên, văn hóa, chụp ảnh; khai thác các thị trường khách theo mục đích cưới hỏi, trăng mật, tìm hiểu phim trường điện ảnh, tham dự lễ hội, lễ chùa... thời gian chuyến đi thường theo thời gian sự kiện được tổ chức.

2.2. Định hướng phát triển thị trường theo xuất xứ du khách

2.2.1. Thị trường nội địa: Thị trường khách nội địa được định hướng là thị trường trọng điểm của du lịch Phú Yên. Ngoài thị trường truyền thống từ Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Tây Nguyên, tập trung khai thác thị trường khách nội địa di chuyển bằng đường cao tốc từ các tỉnh Đông Nam Bộ và đồng bằng sông Cửu Long, các tỉnh Bắc Trung Bộ và duyên hải Nam Trung Bộ.

2.2.2. Thị trường quốc tế: Chú trọng khai thác thị trường khách quốc tế đến Việt Nam chiếm số lượng lớn như: Hàn Quốc, Trung Quốc, Nga (đang khôi phục). Sau khi cảng hàng không Tuy Hòa nâng cấp các hạng mục để khai thác đường bay quốc tế, xuất xứ du khách quốc tế sẽ đa dạng hóa hơn, tập trung thị trường Đông Bắc Á (chủ yếu Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc), Nam Á (Ấn Độ), Tây Âu (chủ yếu từ Anh, Đức, Pháp, Tây Ban Nha) và Bắc Mỹ (chủ yếu từ Mỹ và Canada), châu Đại Dương (Úc, New Zealand), các nước Trung Đông (Ả Rập Xê Út, UAE, Iran, Qatar, Israel), thu hút nguồn khách quốc tế từ Đông Bắc Thái Lan dọc theo hành lang Đông – Tây, đến Phú Yên bằng đường bộ qua các cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh (Gia Lai) và Bờ Y (Kon Tum).

3. Tổ chức không gian du lịch

Nằm ở trung tâm vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, là một trong những cửa ngõ lên Tây Nguyên, trên cơ sở vành đai phát triển kinh tế và sự phân bố hệ thống tài nguyên du lịch có thể định hướng phát triển không gian du lịch tỉnh Phú Yên như sau:

3.1. Các trục không gian phát triển du lịch

- Trục Bắc – Nam

+ Theo hướng trục không gian này gắn liền với tuyến đường sắt Bắc - Nam (tương lai gần là đường sắt cao tốc), Quốc lộ 1A, cao tốc Bắc – Nam, tuyến đường ven biển, kết nối Phú Yên với các tỉnh duyên hải Miền Trung và cả nước, kết nối vùng ven biển.

+ Trục không gian này là hướng chính khai thác các cảnh quan tự nhiên, các khu nghỉ dưỡng, tắm biển, vui chơi giải trí, thưởng thức phong cảnh đẹp của biển..., tham quan các di tích văn hóa lịch sử và danh thắng nổi tiếng như: đầm Cù Mông, vịnh Xuân Đài, đầm Ô Loan, vịnh Vũng Rô; các bãi biển: bãi Bàng, bãi Bàu, bãi Rạng, bãi Nồm, bãi Tràm, bãi Từ Nham, bãi Long Thủy, bãi Tiên, bãi Môn, bãi Xếp... Các gành đá: Gành Đá Đĩa, gành Đỏ, gành Dưa...; các đảo nhỏ ven bờ: Nhất Tự Sơn, cù lao Mái Nhà, hòn Chùa, hòn Yến, hòn Dứa... Các công trình kiến trúc tôn giáo như: Tháp Nhạn, chùa Bảo Tịnh, chùa Bảo Lâm (Tuy Hòa); Sắc tứ Long Sơn Bát Nhã; Sắc tứ Từ Quang (Tuy An); nhà thờ Măng Lăng, nhà thờ Đông Mỹ... đặc biệt là các danh lam thắng cảnh mang nét độc đáo riêng của Phú Yên như: Hải đăng Mũi Đại Lãnh, Gành Đá Đĩa...

- Trục Đông – Tây

+ Trục không gian này kết nối Phú Yên với các tỉnh Tây Nguyên thông qua trục giao thông như : Quốc lộ 29 (đang đề xuất nâng cấp thành cao tốc), 19, 25, ĐT643, ĐT645...

+ Trục không gian này ưu tiên phát triển du lịch với văn hóa các dân tộc, khai thác các cảnh quan tự nhiên, các tiềm năng du lịch miền núi, du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch cộng đồng... Tập trung khai thác các điểm du lịch: các hồ chứa nước lớn, hệ thống thác, suối, các nguồn nước khoáng nóng và các di tích văn hóa lịch sử có giá trị trong khu vực; xây dựng cao nguyên Vân Hòa trở thành đô thị du lịch, trung tâm nghỉ dưỡng của Phú Yên và khu vực duyên hải Nam Trung Bộ; xây dựng một số buôn làng văn hóa du lịch của đồng bào các dân tộc để thu hút khách du lịch (Lê Diêm, Xí Thoại...).

+ Tài nguyên du lịch của Phú Yên phân bố tương đối tập trung theo các trục phát triển không gian du lịch đã được xác định, vì vậy khá thuận lợi trong khai thác các sản phẩm du lịch chuyên đề. Bên cạnh đó, khu kinh tế Nam Phú Yên với định hướng thu hút các dự án lớn về công nghiệp, năng lượng đã tạo thuận lợi và giữ vai trò động lực phát triển kinh tế tỉnh Phú Yên trong đó có du lịch. Đồng thời, khi cao tốc nối khu kinh tế Nam Phú Yên với thành phố Buôn Ma Thuột hình thành sẽ mở rộng không gian du lịch kết nối vùng biển Phú Yên với vùng đại ngàn Tây Nguyên.

3.2. Không gian phát triển du lịch

Trên cơ sở các hướng phát triển không gian du lịch, căn cứ vào sự phân bố tài nguyên du lịch, nguồn lực và các điều kiện có liên quan, định hướng phân

vùng các không gian du lịch của tỉnh Phú Yên có thể được phân chia thành bốn không gian du lịch có các tính chất phát triển khác nhau như sau:

3.2.1. Không gian du lịch trung tâm: Bao gồm thành phố Tuy Hòa và một số không gian phụ cận thuộc thị xã Đông Hòa, huyện Phú Hòa, huyện Tuy An.

a. Trung tâm du lịch: Trung tâm du lịch là thành phố Tuy Hòa đóng vai trò là trung tâm của không gian du lịch này đồng thời là trung tâm du lịch của tỉnh Phú Yên. Trung tâm thương mại dịch vụ Vũng Rô là trung tâm du lịch hỗ trợ gắn với Khu kinh tế Nam Phú Yên.

b. Các hướng khai thác và sản phẩm du lịch chủ yếu

- Sản phẩm du lịch gắn với các tài nguyên du lịch tự nhiên: Tham quan thắng cảnh, nghỉ dưỡng biển: các bãi biển Tuy Hòa và Long Thủy, các bãi tắm nhỏ trong vịnh Vũng Rô...

- Du lịch sinh thái gắn với thể thao biển, leo núi tại khu sinh thái Đèo Cả - Vũng Rô - Núi Đá Bia - Đập Hân

- Sản phẩm du lịch gắn với các tài nguyên du lịch văn hóa: Tham quan các danh thắng: Tháp Nhạn, Núi Đá Bia, Núi Chóp Chài, Mũi Đại Lãnh... Tham quan, tìm hiểu di tích lịch sử - văn hóa: mộ và đền thờ Lương Văn Chánh, Bảo tàng Phú Yên... Tham quan, tìm hiểu và trải nghiệm các làng nghề truyền thống và các sở sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ.

- Sản phẩm du lịch gắn với đô thị: Tham quan, mua sắm; du lịch công vụ; du lịch MICE; du lịch quá cảnh. Du lịch vui chơi giải trí cuối tuần cho khách trong tỉnh Phú Yên, Bình Định, Gia Lai, đặc biệt là người dân Tuy Hòa và người lao động ở khu vực Kinh tế Nam Phú Yên trong tương lai.

3.2.2. Không gian du lịch nghỉ dưỡng biển đảo: Bao gồm thị xã Sông Cầu và một phần không gian của huyện Tuy An.

a. Trung tâm du lịch: Trung tâm chính là thị xã Sông Cầu với các địa danh Vịnh Xuân Đài – Bãi biển Từ Nham – Gành Đá Đĩa. Trong đó Vịnh Xuân Đài là một trong những vịnh đẹp nổi tiếng ở khu vực miền Trung có những điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển thành khu nghỉ dưỡng biển có giá trị và hấp dẫn. Trung tâm du lịch hỗ trợ là khu vực Đầm Cù Mông gắn với bãi biển Thôn 2 và 4 (xã Xuân Hải) và khu dịch vụ ẩm thực du lịch Đầm Ô Loan gắn liền với cù lao Mái Nhà, bãi biển Phú Thường, hòn Yến.

b. Các hướng khai thác và sản phẩm du lịch chủ yếu

- Sản phẩm du lịch gắn với tài nguyên du lịch văn hóa: Du lịch tham quan tìm hiểu di tích khảo cổ Thành An Thổ nơi sinh đồng chí Trần Phú, địa đạo Gò Thi Thùng, mộ và đền thờ Lê Thành Phương, Nơi xảy ra vụ thảm sát Ngân Sơn - Chí Thạnh, Miếu Công Thần, Hành Cung Long Bình. ✓

- Sản phẩm du lịch gắn với tài nguyên du lịch tự nhiên: Du lịch tham quan danh thắng Gành Đá Đĩa, kết hợp với cảnh quan đẹp của gành Đèn, các đảo gần trong Vịnh Xuân Đài, cù Lao Mái Nhà, Hòn Yến. Du lịch nghỉ dưỡng biển với nhiều bãi biển đẹp với các quy mô khác nhau, không gian này có thể đón tiếp các đối tượng khách đa dạng mà không chịu tác động từ xung đột giữa các thị trường khách khác biệt (bãi Bàng, bãi Nôm, bãi Tràm, bãi Phú Thường, bãi Từ Nham...). Đặc biệt khu vực này có nhiều bãi biển quy mô nhỏ nhưng rất đẹp, biệt lập có thể phát triển các khu resort đặc biệt cao cấp cho nhóm thị trường du lịch cao cấp nhất. Ưu tiên phát triển du lịch nghỉ dưỡng biển cao cấp tại các bãi biển khép kín, ít có dân cư tiếp cận như bãi Tràm, bãi Từ Nham, vũng Lắm, Bãi Nôm, Bãi Ôm... Du lịch thể thao mạo hiểm như lặn biển, leo núi có thể được phát triển tại các dải núi sát biển và các cù lao, đảo ven bờ trong vịnh Xuân Đài, cù lao Mái Nhà, hòn Yến. Du lịch gắn với văn hóa ẩm thực: sò huyết, cua huỳnh đế, hàu...(Đầm Ô Loan), ốc nhảy, ghẹ, tôm hùm... (đầm Cù Mông, Vịnh Xuân Đài).

3.2.3. Không gian du lịch miền núi phía Tây Bắc: Bao gồm Cao Nguyên Vân Hòa và không gian phụ cận thuộc các huyện Sơn Hòa, Đồng Xuân, Tuy An

a. Trung tâm du lịch: Trung tâm du lịch của không gian này là Cao nguyên Vân Hòa, nhờ những lợi thế về điều kiện hạ tầng giao thông nên đây là điểm dừng chân, lưu trú chính, cũng như cung cấp hậu cần du lịch cho cả không gian. Trung tâm du lịch hỗ trợ là thị trấn La Hai.

b. Sản phẩm du lịch chủ yếu

- Sản phẩm du lịch gắn với các tài nguyên du lịch văn hóa: Du lịch cộng đồng gắn với tìm hiểu các giá trị văn hóa dân tộc: tại buôn Xí Thoại và Ha Rai; du lịch nông nghiệp, nông thôn. Du lịch “về nguồn”: tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử cách mạng và giáo dục truyền thống: di tích nhà thờ bác Hồ và các di tích gắn với khu căn cứ cách mạng và kháng chiến trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

- Sản phẩm du lịch gắn với các tài nguyên du lịch tự nhiên: Du lịch nghỉ dưỡng tại cao nguyên Vân Hòa, đây là một trung tâm du lịch quan trọng của không gian du lịch phía Tây Bắc nhằm tăng cường khả năng kết nối của không gian này với không gian du lịch trung tâm thành phố Tuy Hòa.

3.2.4. Không gian du lịch miền núi phía Tây Nam: Bao gồm huyện Sông Hinh và không gian phụ cận thuộc các huyện Sơn Hòa, Tây Hòa, Phú Hòa.

a. Trung tâm du lịch : Trung tâm du lịch chính là thị trấn Hai Riêng gắn với hồ thủy điện Sông Hinh. Khu vực hỗ trợ trung tâm thị trấn Củng Sơn, hồ Suối Bùn... gắn với Khu bảo tồn thiên nhiên Krông Trai, hồ thủy điện Sông Ba Hạ.

b. Sản phẩm du lịch chủ yếu

Hoạt động du lịch của không gian này có tính chất hỗ trợ cho các sản phẩm du lịch thương mại, công vụ và du lịch nghỉ dưỡng biển đảo của tỉnh. ✓

- Du lịch gắn với tài nguyên du lịch văn hóa: Phát triển du lịch gắn liền với văn hóa các dân tộc, hình thành các tuyến nối liền giữa miền biển và các tỉnh Tây Nguyên, phát triển mạnh các loại hình du lịch sinh thái, du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch làng nghề, du lịch văn hóa cộng đồng... Xây dựng một số buôn làng văn hóa du lịch của đồng bào các dân tộc thu hút khách du lịch (các buôn khu vực huyện Sông Hinh...). Phát triển Lễ hội đập Đồng Cam ở huyện Phú Hòa, tạo động lực thu hút du khách, cung cấp sản phẩm lưu niệm cho khách du lịch.

- Du lịch gắn với tài nguyên du lịch tự nhiên: Du lịch sinh thái và nghỉ dưỡng hồ là sản phẩm quan trọng của không gian này. Địa bàn tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái là khu vực Khu bảo tồn thiên nhiên Krông Trai và 2 hồ thủy điện lớn là Sông Hinh và Sông Ba Hạ. Du lịch tham quan các danh thắng: Các hồ chứa nước lớn như hồ thủy điện Sông Hinh, hồ thủy điện Sông Ba Hạ; các thác suối... Du lịch nghỉ dưỡng, chữa bệnh: Các nguồn nước khoáng như Lạc Sanh (huyện Tây Hòa), Phú Sen (huyện Phú Hòa)... Ở đây có thể xây dựng khu nghỉ dưỡng tắm khoáng nóng phục vụ khách du lịch từ các trung tâm ven biển, đồng thời phát triển một khu resort khoáng nóng phục hồi sức khỏe.

4. Định hướng đầu tư phát triển du lịch

4.1. Các lĩnh vực ưu tiên đầu tư

- Đầu tư phát triển hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; hạ tầng số.
- Xây dựng sản phẩm du lịch (sản phẩm đặc thù, sản phẩm chủ đạo và sản phẩm bổ trợ); đầu tư và nâng cấp hệ thống cơ sở lưu trú, dịch vụ du lịch chất lượng cao.
- Đầu tư phát triển các khu vui chơi giải trí, mua sắm, thể thao, các khu chức năng tổng hợp sân golf.
- Tôn tạo các danh thắng, các di tích văn hóa - lịch sử; khôi phục các lễ hội, làng nghề truyền thống phục vụ du lịch.
- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao trình độ quản lý và nghiệp vụ du lịch cho cán bộ và cộng đồng dân cư tham gia hoạt động du lịch.

4.2. Các khu vực ưu tiên đầu tư

- Vùng đồng bằng di sản Tuy Hòa với trọng tâm Trung tâm du lịch thành phố Tuy Hòa và vùng phụ cận.
- Khu vực đầm Cù Mông và vùng ven biển phía Đông
- Khu vực vịnh Xuân Đài - gành đá Đĩa.
- Khu vực đầm Ô Loan và vùng phụ cận
- Khu vực cao nguyên Vân Hòa và vùng phụ cận.
- Khu vực cảnh quan đèo Cả - hòn Nưa.
- Khu vực hồ Sông Hinh, thác Jrai Tang và các giá trị văn hóa cộng đồng dân tộc bản địa.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH PHÚ YÊN GIAI ĐOẠN 2025 - 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2050

1. Nhiệm vụ trọng tâm

TT	Tên nhiệm vụ	Chủ trì thực hiện	Phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1.	Xây dựng Công viên địa chất Phú Yên hướng tới danh hiệu Công viên địa chất toàn cầu UNESCO; nghiên cứu xây dựng hồ sơ để trình UNESCO công nhận Gành Đá Đĩa thành di sản thiên nhiên thế giới	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
2.	Đổi mới mô hình quản trị các khu di tích, danh lam thắng cảnh, các công trình công cộng theo phương thức hợp tác công tư, đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ	UBND các huyện, thị xã, TP	Các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	2025 - 2030
3.	Lập Dự án/Đề án xây dựng Bộ nhận diện thương hiệu du lịch tỉnh Phú Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
4.	Lập Dự án/ Đề án xây dựng và phát triển sản phẩm du lịch đặc thù nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh điểm đến du lịch của tỉnh Phú Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
5.	Tổ chức đoàn Famtrip, Presstrip, mời các nhà đầu tư, doanh nghiệp lữ hành, phóng viên, nhà báo đến tham quan, trải nghiệm du lịch, quảng bá xúc tiến và quảng bá du lịch tỉnh Phú Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Hiệp hội Du lịch tỉnh, các đơn vị kinh doanh du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh	2025 - 2030
6.	Xây dựng Đề án Phát triển du lịch cộng đồng tỉnh Phú Yên giai đoạn 2025 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050, gắn với xây dựng nông thôn mới	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường; Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
7.	Đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ du lịch cho cán bộ quản lý và cộng đồng dân cư tham gia hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh Phú Yên	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Hàng năm

8.	Triển khai chuyển đổi số ngành du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
9.	Phát triển hạ tầng giao thông phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và du lịch; tăng cường công tác quản lý hoạt động vận tải, phương tiện vận tải hành khách, dịch vụ hỗ trợ vận tải bảo đảm nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải.	Sở Xây dựng	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
10.	Phối hợp với các cơ quan xúc tiến đầu tư của Trung ương, các địa phương trong khu vực, các Sở, ban, ngành và UBND các địa phương trong thu hút, kêu gọi các nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước để đầu tư các dự án du lịch, khu vui chơi, giải trí, mua sắm... tạo động lực lan tỏa trong phát triển du lịch; kịp thời tham mưu UBND tỉnh để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư để các dự án nhất là các dự án du lịch ven biển sớm đi vào hoạt động	Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030
11.	Nâng cao công tác quản lý liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường phục vụ cho phát triển du lịch; tập huấn, tuyên truyền về bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Hàng năm
12.	Triển khai Đề án phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền phục vụ khách du lịch đến năm 2030	Sở Y tế	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	2025 - 2030

2. Giải pháp phát triển du lịch tỉnh Phú Yên giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2050

2.1. Huy động nguồn lực xã hội, đổi mới mô hình quản trị các di tích, danh thắng, công trình công cộng gắn với phát triển du lịch

Tổ chức đấu thầu, lựa chọn doanh nghiệp, nhà đầu tư có năng lực để quản lý, đầu tư tôn tạo, khai thác bền vững các di tích, danh thắng, công trình công

cộng gắn với hình thành các tuyến/tour du lịch, nhằm phát huy hiệu quả khai thác tiềm năng sẵn có phục vụ phát triển du lịch. Trước mắt, triển khai thực hiện tại di tích quốc gia đặc biệt gành Đá Đĩa, di tích thắng cảnh quốc gia Bãi Môn – Mũi Đại Lãnh và khu vực công viên biển thành phố Tuy Hòa.

2.2. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển du lịch

- Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý nhà nước các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh Phú Yên về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của du lịch đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại; tạo động lực, sức lan tỏa để thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực khác; góp phần quảng bá hình ảnh văn hóa, mảnh đất, con người Phú Yên tới đông đảo khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng, doanh nghiệp về phát triển du lịch tỉnh Phú Yên; tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, định hướng, chính sách về phát triển du lịch cả nước nói chung và tỉnh Phú Yên nói riêng; nâng cao nhận thức của cộng đồng về giá trị, lợi ích của phát triển du lịch góp phần tăng thu nhập, tạo việc làm và sinh kế bền vững cho cộng đồng, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; góp phần bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa, bảo vệ tài nguyên và môi trường du lịch.

2.3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và tổ chức quản lý du lịch

- Rà soát các hoạt động đầu tư, kinh doanh, khai thác phát triển du lịch trên địa bàn toàn tỉnh, nắm bắt những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc về chính sách, cơ chế, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung. Tập trung vào các nội dung liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng đất nông nghiệp, lâm nghiệp phục vụ khai thác phát triển dịch vụ du lịch như: homestay, farmstay, gardenstay, du lịch canh nông, du lịch sinh thái...

- Nghiên cứu, xây dựng, ban hành chính sách, cơ chế tạo thuận lợi để thúc đẩy phát triển du lịch tỉnh Phú Yên. Đơn giản hóa thủ tục hành chính thông thoáng, tạo thuận lợi cho các nhà đầu tư, doanh nghiệp, cộng đồng tham gia đầu tư, kinh doanh, phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh. Đổi mới mô hình quản trị du lịch trong khu vực công, nhất là trong công tác tổ chức, quảng bá, xúc tiến du lịch.

2.4. Phát triển sản phẩm du lịch

- Tập trung phát triển sản phẩm du lịch đặc thù, sản phẩm du lịch cao cấp dựa trên thế mạnh về tiềm năng và tài nguyên du lịch đặc trưng, độc đáo của Tỉnh. Ưu tiên phát triển nhóm sản phẩm du lịch nghỉ dưỡng biển đảo cao cấp ở các khu nghỉ dưỡng có quy mô lớn, cung cấp các dịch vụ nghỉ dưỡng đẳng cấp, chất lượng, đáp ứng nhu cầu của phân khúc thị trường khách có khả năng chi tiêu cao, lưu trú dài ngày. Phát triển sản phẩm du lịch gắn với hệ sinh thái đá (văn hóa đá) ở khu vực Gành Đá Đĩa, Núi Đá Bia... Nghiên cứu phát triển tổ hợp sản phẩm du lịch cao cấp “Golf - Nghỉ dưỡng khoáng nóng - Chăm sóc sức khỏe” ở những khu vực có nguồn

nước khoáng như Lạc Sanh, Phú Sen, Trà Ô, Triêm Đức...; đồng thời nghiên cứu phát triển các loại hình dịch vụ, sản phẩm y dược cổ truyền có giá trị kinh tế cao để đáp ứng nhu cầu phân khúc thị trường khách thượng lưu trong nước và quốc tế.

- Phát triển đa dạng các sản phẩm du lịch gắn với nông nghiệp nông thôn công nghệ cao và du lịch cộng đồng. Xây dựng và khai thác thí điểm một số mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn gắn với trang trại nông nghiệp, nhà vườn và du lịch cộng đồng ở tại nhà dân. Xây dựng chương trình du lịch chuyên đề “*Du lịch nông nghiệp nông thôn tỉnh Phú Yên*”, gắn tham quan trang trại nông nghiệp điển hình với làng nghề truyền thống; trải nghiệm hoạt động nông nghiệp, làm nghề truyền thống; mua sắm các sản phẩm nông nghiệp, đặc sản địa phương.

- Phát triển dịch vụ đêm phục vụ khách du lịch gắn với phố đi bộ, chợ đêm, trải nghiệm về đêm trên sông Đà Rằng. Từng bước phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch bổ trợ như: du lịch mạo hiểm, du lịch thể thao; du lịch đường sông; du lịch học đường gắn với giáo dục truyền thống yêu nước, văn hóa, môi trường, nông nghiệp nông thôn; du lịch dã ngoại, cắm trại; du lịch ẩm thực, mua sắm...

2.5. Tăng cường mở rộng thị trường, xúc tiến, quảng bá, liên kết phát triển du lịch

- Công tác nghiên cứu, phát triển thị trường:

+ Tổ chức khảo sát nhu cầu, nghiên cứu xu hướng và dự báo thị trường khách du lịch hàng năm, 05 năm để phục vụ cho công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, mở rộng thị trường và thu hút đầu tư các dự án du lịch.

+ Cơ cấu lại thị trường khách du lịch đến tỉnh Phú Yên, khai thác đa dạng các thị trường khách du lịch trong nước, quốc tế. Trong đó, thị trường khách du lịch nội địa là thị trường chủ đạo của du lịch Phú Yên, tập trung các tỉnh vùng Tây Nguyên, Đông Nam Bộ...). Chú trọng đến phân khúc thị trường khách đô thị có khả năng chi trả và có điều kiện đi du lịch vào những ngày nghỉ, cuối tuần. Từng bước tiếp cận, khai thác các thị trường xa đến từ Hà Nội và các tỉnh đồng bằng sông Hồng, từ thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Tây Nam Bộ. Khai thác các thị trường Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc,... có nhu cầu nghỉ dưỡng kết hợp chăm sóc sức khỏe. Tiếp tục khai thác một số phân khúc thị trường khách Nga có nhu cầu du lịch nghỉ dưỡng biển đảo; phân khúc thị trường Tây Âu, Bắc Mỹ, châu Đại Dương quan tâm đến loại hình du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch cộng đồng, chăm sóc sức khỏe... Khai thác hiệu quả thị trường khách quốc tế gần đến từ vùng Đông Bắc Thái Lan theo trục ngang Đông - Tây (thông qua vùng Tây Nguyên).

- Công tác xúc tiến, quảng bá du lịch:

+ Nghiên cứu mời, tạo điều kiện các đoàn làm phim trong nước và quốc tế, các nghệ sĩ đến Phú Yên sản xuất phim, chụp ảnh,... nhằm tăng cường quảng bá tài nguyên du lịch qua hình thức phim, ảnh.

+ Đổi mới phương thức xúc tiến, quảng bá du lịch; áp dụng công nghệ số và các công cụ của cách mạng công nghiệp 4.0 để đột phá về hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch. Thúc đẩy phát triển các hình thức quảng bá du lịch thông qua marketing số, các trang mạng xã hội,... để lan tỏa hình ảnh điểm đến Phú Yên tiếp cận nhanh hơn đến du khách trong nước và quốc tế. Tăng cường xúc tiến ở thị trường nước ngoài.

2.6. Thu hút đầu tư phát triển du lịch

- Thu hút nhà đầu tư lớn, có tiềm lực, đầu tư theo chuỗi từ lưu trú, mua sắm, vui chơi giải trí... vào các dự án trọng điểm du lịch theo quy hoạch được duyệt để tạo cú huých, bước chuyển mình mạnh mẽ cho du lịch Phú Yên. Khuyến khích các chủ đầu tư hợp tác với các Tập đoàn quản lý khách sạn chuyên nghiệp để đưa các thương hiệu du lịch nổi tiếng toàn cầu đến Phú Yên, qua đó thu hút khách quốc tế, lan tỏa hình ảnh và nâng cao chất lượng cho thương hiệu du lịch Phú Yên.

- Phát huy nội lực của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh đang hoạt động kinh doanh trên địa bàn tỉnh Phú Yên mở rộng quy mô, tăng thêm vốn đầu tư phát triển các dịch vụ du lịch. Huy động tối đa nguồn lực vốn trong dân, khuyến khích các cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã đầu tư phát triển các mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch cộng đồng.

- Tập trung nguồn lực kể cả hợp tác công – tư (PPP), ưu tiên đầu tư, phát triển hạ tầng giao thông, trong đó có hệ thống giao thông kết nối giữa các trục giao thông chính với các khu du lịch, điểm du lịch, điểm tài nguyên. Bố trí kinh phí cho công tác xúc tiến, quảng bá du lịch hàng năm.

2.7. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng chuyên môn đối với các cán bộ quản lý nhà nước về du lịch từ cấp huyện đến cấp tỉnh; khuyến khích và hỗ trợ cán bộ nâng cao trình độ đào; thu hút cán bộ có chuyên môn nghiệp vụ cao về văn hóa, du lịch ở nơi khác về Phú Yên làm việc.

- Trọng dụng nguồn lao động có trình độ cao và các nghệ nhân hoạt động trong lĩnh vực văn hóa du lịch; khuyến khích và hỗ trợ các nghệ nhân trong công tác truyền nghề, đào tạo bồi dưỡng thế hệ trẻ, góp phần bảo tồn các giá trị văn hóa phi vật thể.

- Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng làm du lịch cho cộng đồng địa phương; tổ chức cho người dân học hỏi kinh nghiệm tại một số địa phương trong nước có đặc điểm tương đồng, có mô hình du lịch cộng đồng và mô hình du lịch nông nghiệp nông thôn thành công.

- Bồi dưỡng nhân lực du lịch về công nghệ, chuyển đổi số để đáp ứng được yêu cầu cao trong thời gian tới. ✓

2.8. Ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số ngành du lịch

- Phát triển hạ tầng số để phát triển du lịch tỉnh: Tập trung mở rộng vùng phủ sóng, chất lượng dịch vụ mạng di động 5G tại các khu vực khu di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, khu du lịch trọng điểm; khu vực tập trung đông dân cư; các tòa nhà thương mại, khách sạn; các thị trấn và khu vực trọng điểm ở nông thôn.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) chuyên ngành du lịch và kết nối với hệ thống LGSP tỉnh và kho dữ liệu tỉnh: CSDL về điểm, khu du lịch; CSDL về quy hoạch du lịch; CSDL các khu, điểm dịch vụ mua sắm, vui chơi, giải trí; CSDL các cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn tỉnh; CSDL công ty lữ hành du lịch được cấp phép trên địa bàn tỉnh; CSDL về các dịch vụ ăn uống; CSDL về các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch; CSDL về hướng dẫn viên...

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đặc biệt là trí tuệ nhân tạo trong việc hướng dẫn, giới thiệu, xây dựng và hình thành đội ngũ hướng dẫn viên ảo trên các nền tảng số. Xây dựng và triển khai mô hình quản lý điểm đến du lịch thông minh.

- Ứng dụng công nghệ xanh, công nghệ sạch, công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, năng lượng tái tạo trong các hoạt động kinh doanh du lịch. Khuyến khích sử dụng các vật liệu thân thiện với môi trường trong xây dựng các cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch, đảm bảo hạn chế việc thay đổi môi trường cảnh quan trong xây dựng.

2.9. Liên kết, hợp tác trong phát triển du lịch

- Tăng cường liên kết, hợp tác liên ngành trong tỉnh Phú Yên trong phát triển du lịch. Liên kết, hợp tác cấp tỉnh giữa Phú Yên với một số tỉnh của Thái Lan; các tỉnh Tây Nguyên để khai thác, phát triển du lịch theo hành lang Đông - Tây. Đẩy mạnh liên kết, hợp tác liên tỉnh giữa Phú Yên với các tỉnh trong vùng Duyên hải Nam Trung Bộ thành một thể thống nhất để phát triển sản phẩm du lịch đặc thù chung, có khả năng cạnh tranh cao với các vùng khác trong cả nước.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh (02 trung tâm du lịch lớn của cả nước) trong công tác xúc tiến, quảng bá (đặc biệt là tại các thị trường ngoài nước) để đưa điểm đến Phú Yên vào hành trình của khách quốc tế khi đến Việt Nam.

- Tổ chức các chương trình khảo sát đánh giá tài nguyên du lịch đặc sắc của mỗi địa phương, trên cơ sở đó xây dựng, hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch mang tính liên kết, tạo sức hấp dẫn và nâng cao khả năng cạnh tranh; tổ chức các hoạt động, các sự kiện xúc tiến, quảng bá du lịch và hình ảnh điểm đến của mỗi địa phương ở trong và ngoài nước, nhằm tạo dựng thương hiệu điểm đến chung để thu hút khách du lịch đến với mỗi địa phương. ✓

2.10. Khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu trong phát triển du lịch

- Khai thác hợp lý, hiệu quả các giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên dựa trên nguyên tắc “Phát triển phải đi đôi với bảo tồn” và “Phát triển du lịch bền vững”.

- Khai thác, phát huy có hiệu quả các giá trị tài nguyên du lịch văn hóa; chú trọng công tác bảo tồn, phục dựng các giá trị văn hóa đã mất hoặc đang có nguy cơ mai một, xuống cấp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý thức của cộng đồng, doanh nghiệp, khách du lịch đối với công tác bảo vệ tài nguyên, bảo vệ môi trường trong các hoạt động du lịch.

2.11. Đảm bảo quốc phòng an ninh; trật tự xã hội và an toàn cho khách du lịch

- Lồng ghép giữa phát triển du lịch với nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng an ninh ngay từ trong quá trình lập quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển du lịch, nhằm tạo điều kiện tốt nhất cho phát triển du lịch, đồng thời đảm bảo các công trình hạ tầng du lịch có thể phát huy hiệu quả trong mọi tình huống.

- Chú trọng đảm bảo an ninh, an toàn cho khách du lịch cần được; bố trí bộ phận chuyên trách về cứu hộ cứu nạn ở những khu, điểm du lịch trọng điểm của tỉnh với một đội ngũ cán bộ nghiệp vụ chuyên nghiệp, phản ứng nhanh trong mọi tình huống, sẵn sàng cứu hộ cứu nạn khi có sự cố xảy ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Là cơ quan thường trực có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc triển khai Đề án của các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương; tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch cụ thể để triển khai Đề án.

2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để thực hiện tốt Đề án đã được phê duyệt.

3. Hiệp hội Du lịch Phú Yên

Phát huy vai trò, tăng cường liên kết, hợp tác, hỗ trợ các hội viên trong hoạt động kinh doanh du lịch; liên kết với Hiệp hội Du lịch của các địa phương để mở rộng, kết nối các tour, tuyến, đưa khách du lịch đến Phú Yên; giữ vai trò cầu nối giữa cộng đồng kinh doanh du lịch với các cơ quan liên quan đẩy mạnh xúc tiến quảng bá, phát triển sản phẩm, mở rộng thị trường. 

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt kết quả.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ VHTTDL;
- Cục Du lịch QGVN;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Thành viên BCĐ Phát triển du lịch tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH, ĐTKT, TTTT, KGVX (Ta).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ